



Quân đội nhân dân Việt Nam là lực lượng nòng cốt của lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam, là đội quân từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà phục vụ, sẵn sàng chiến đấu hy sinh "vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, vì hạnh phúc của nhân dân".

Ngày 22/12/1944, theo Chỉ thị của Hồ Chí Minh, đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân được thành lập tại một khu rừng nằm giữa hai tỉnh Hoàng Hoa Thám và Trần Hưng Đạo thuộc châu Nguyên Bình, Cao Bằng. Đội trưởng Võ Nguyên Giáp được Hồ Chí Minh ủy nhiệm lãnh đạo, đội biên chế thành 3 tiểu đội do đội trưởng Hoàng Sâm làm đội trưởng và đội trưởng Xích Thắng làm chính trị viên. Đây là đơn vị chủ lực đầu tiên của lực lượng vũ trang cách mạng và là tiền

thân của Quân đội Nhân dân Việt Nam.

Việt Nam thành lập đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng với lịch sử quân đội ta. Chính thành lập đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân của Hồ Chí Minh tuy ngắn nhưng rất súc tích, bao gồm các vấn đề chủ yếu về đường lối quân sự của Đảng ta: vấn đề kháng chiến toàn dân, đồng viên và vũ trang toàn dân, nguyên tắc xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, phương châm xây dựng 3 thế quân, phương thức hoạt động kết hợp quân sự với chính trị của lực lượng vũ trang, nguyên tắc tác chiến và chiến thuật du kích của lực lượng vũ trang... Từ ngày thành lập, Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân luôn phát triển và trưởng thành đã đánh dấu sự ra đời của một tổ chức quân sự mới của dân tộc ta. Một quân đội của dân, do dân, vì dân; luôn gắn bó máu thịt với dân, luôn luôn được dân tin yêu, đùm bọc. Chính vì ý nghĩa đó, ngày 22/12/1944 được chọn làm ngày kỷ niệm thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam.

Tháng 04/1945, theo quy định của Hội nghị Quân sự Bắc Kỳ, Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân và Cứu quốc quân đã thống nhất lại vào ngày 15/05/1945 và mang tên Việt Nam Giải phóng quân. Lực lượng nhất được tổ chức tại Chi Chu (Thái Nguyên) với 13 Đội.

